

BẢN TIN HÀNG NGÀY

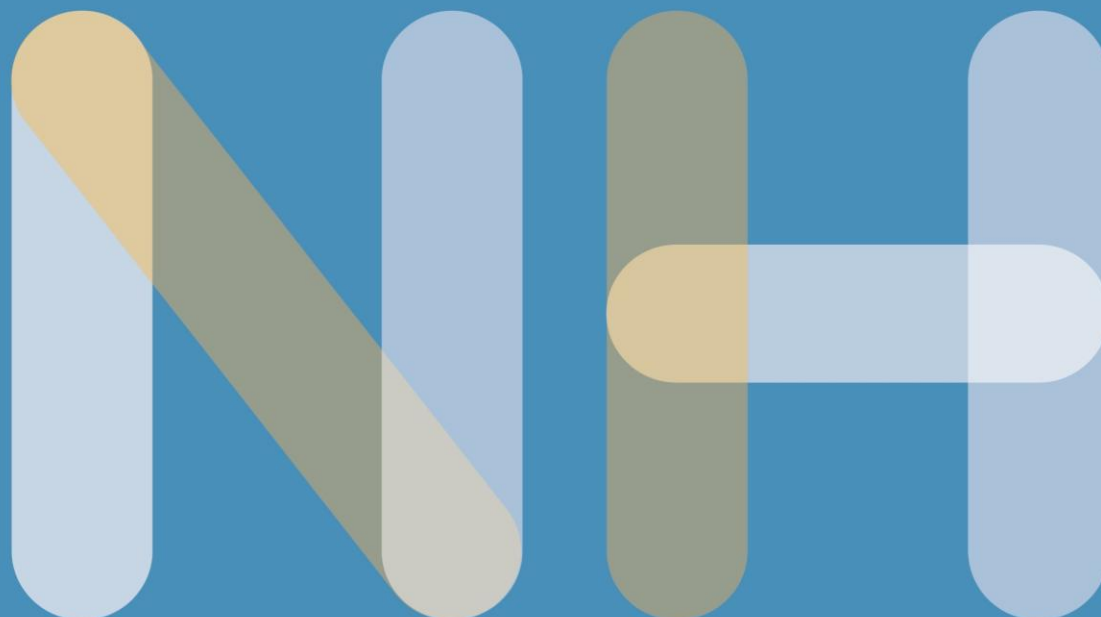
13 tháng 10 năm 2026



Tham gia Cộng đồng
Nhà đầu tư NHSV trên Zalo

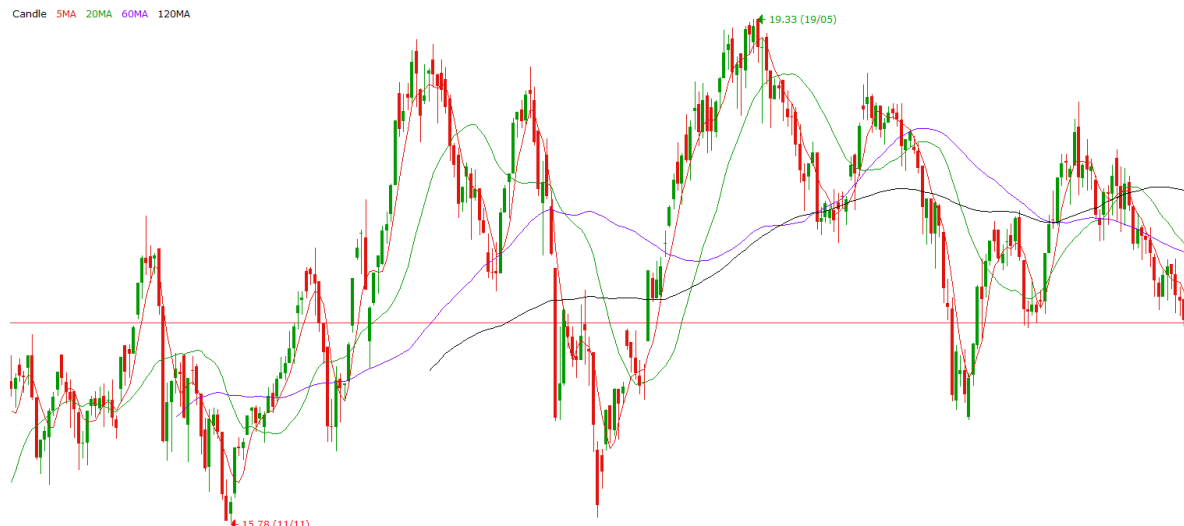


Tải ứng dụng NHSV Pro để mở tài
khoản và giao dịch



Vn-Index chỉ giảm nhẹ 1.56 điểm nhờ VIC đỡ chỉ số

- Vn-Index giảm nhẹ trong suốt cả ngày giao dịch và đóng cửa giảm 1.56 điểm
- VIC tăng tốt và đóng góp 5 điểm vào chiều tăng
- Số lượng mã giảm gấp 2.2 lần số mã tăng, độ rộng thiên hẳn về chiều giảm. Tuy vậy, đa phần mỗi mã giảm nhẹ khoảng từ 0.5-2%
- Nhóm ngân hàng phân hóa: các ngân hàng nhà nước (VCB BID CTG) giảm, trong khi các NHCP đều tăng
- Hầu hết cổ phiếu và nhóm ngành còn lại giảm nhẹ
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 1% so với ngày trước đó

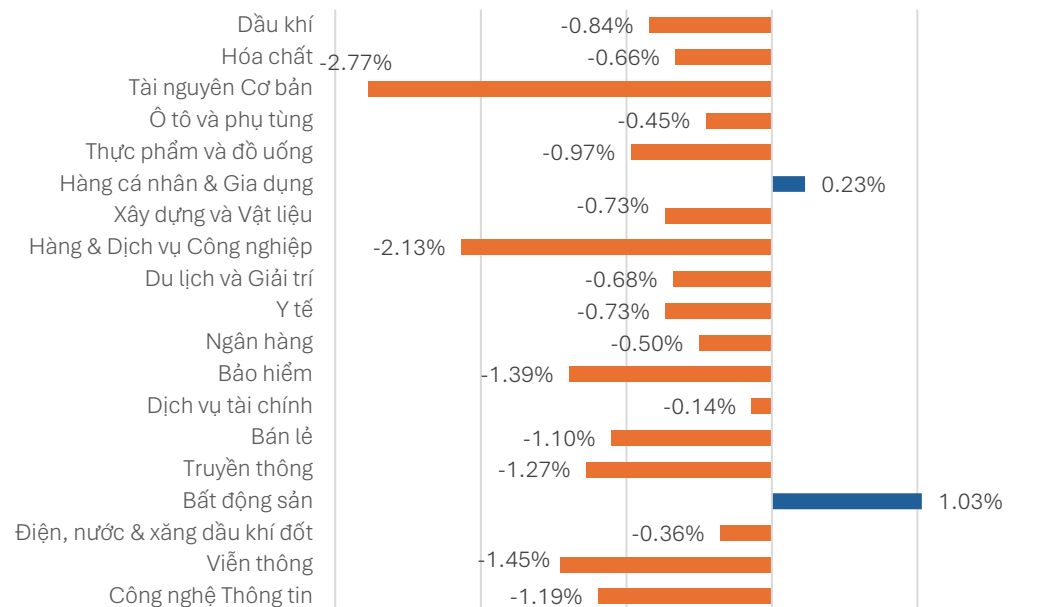


	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,719.4	264.3	123.9
(+/-)	-1.56	-0.44	-0.88
(%)	-0.09%	-0.17%	-0.71%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	460	39	25
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	10,883	591	512
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(439)	(24)	(11)
Số mã tăng	95	31	90
Số mã giảm	200	86	102
Số mã giá không đổi	69	72	79

1.

Nhận định thị trường

- Thị trường giao dịch thật sự tạo cảm giác vô cùng chán nản với nhà đầu tư: thanh khoản thấp, và mỗi mã lại giảm nhẹ khoảng 1%
- Với kiểu giao dịch này thì có lẽ, các ngưỡng hỗ trợ hay kháng cự cũng không còn quá quan trọng. Mặc dù Vn-Index vẫn chưa vỡ hỗ trợ mạnh tại 1,715 điểm; nhưng dù có vỡ thì với thanh khoản thấp hiện tại, thì Vn-Index cũng sẽ dễ dàng hồi phục nếu có dòng tiền vào
- Tóm lại, vùng giá hiện đã rất thấp và là cơ hội cho nhà đầu tư giá trị mua nắm giữ dài hạn, bỏ qua biến động ngắn hạn.



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	9.16	1.74
2	Nguyên vật liệu	10.86	1.48
3	Công nghiệp	11.63	1.69
4	Hàng Tiêu dùng	13.11	2.17
5	Dược phẩm và Y tế	13.79	1.44
6	Dịch vụ Tiêu dùng	18.63	3.21
7	Viễn thông	17.38	5.38
8	Tiện ích Cộng đồng	10.33	1.62
9	Tài chính	16.52	2.57
10	Ngân hàng	8.35	1.36
11	Công nghệ Thông tin	10.96	2.21

2.

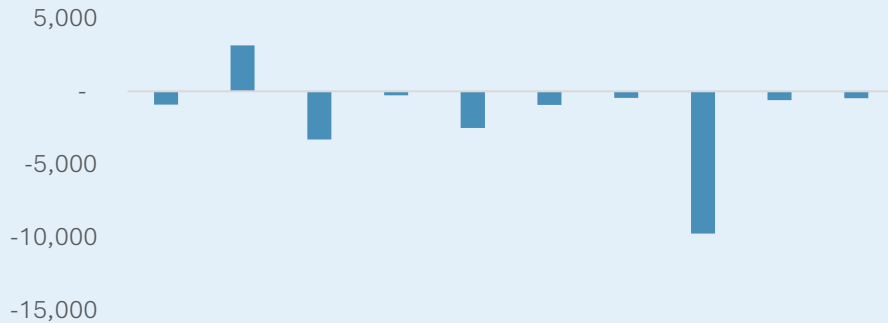
Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu CB		Tiện ích		Hóa chất	
HDB	2.21%	KBC	1.38%	VDS	0.21%	MCM	0.38%	HTI	0.00%	DHC	0.68%	POW	0.80%	PHR	-0.15%
TPB	1.74%	VIC	1.37%	EVF	0.00%	VCF	0.00%	CTR	0.00%	NKG	-1.01%	REE	0.78%	GVR	-0.15%
TCB	1.07%	DXG	1.01%	AGR	0.00%	SAB	-0.12%	VGC	0.00%	HPG	-1.21%	BWE	0.49%	DGC	-0.30%
VIB	0.73%	VHM	0.78%	DSC	-0.31%	KDC	-0.20%	BMP	-0.28%	ACG	-1.28%	CHP	0.00%	DPR	-0.40%
SSB	0.62%	HDC	0.49%	TVS	-0.40%	BAF	-0.32%	HHV	-0.56%	HSG	-1.95%	PGD	0.00%	VFG	-0.95%
SHB	0.48%	DIG	0.42%	VCI	-0.54%	DBC	-0.33%	PC1	-1.06%	PTB	-2.31%	HNA	0.00%	AAA	-1.53%
EIB	0.31%	SJS	0.39%	ORS	-0.75%	HAG	-0.35%	VCG	-1.07%			PPC	-0.11%	DPM	-1.85%
MSB	0.00%	HDG	0.34%	SSI	-0.79%	BHN	-0.55%	CII	-1.22%			VSH	-0.24%	DCM	-2.07%
VPB	0.00%	TCH	0.00%	HCM	-0.86%	VNM	-0.68%	CTD	-1.27%			TMP	-0.40%	CSV	-2.88%
ACB	0.00%	SZC	0.00%	FTS	-1.70%	SBT	-0.87%					GEG	-0.43%		
MBB	-0.52%	VRE	0.00%	VIX	-1.71%	FMC	-1.27%					GAS	-0.63%		
OCB	-0.60%	NVL	0.00%	CTS	-1.79%	VHC	-1.92%					PGV	-1.20%		
CTG	-0.68%	IJC	-0.15%	BSI	-1.85%	PAN	-2.12%					NT2	-1.29%		
VCB	-0.71%	BCM	-0.65%	DSE	-1.85%	MSN	-2.74%					TDM	-1.54%		
BID	-1.48%	SIP	-1.02%	VND	-1.90%	ASM	-3.11%								
STB	-1.94%	PDR	-1.33%			ANV	-4.32%								
LPB	-2.36%	NLG	-1.37%												
NAB	-2.44%	KDH	-1.46%												
		DXS	-1.61%												
		CRE	-4.13%												
		VPI	-4.76%												
		QCG	-4.83%												
		KOS	-6.96%												

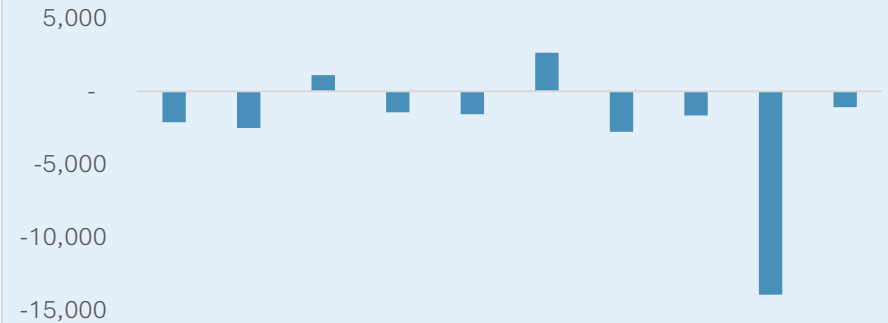
3.

Giao dịch khối ngoại

Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top mua ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	HDB	HOSE	103.02	59.00	44.02
2	PNJ	HOSE	59.07	26.37	32.70
3	VHM	HOSE	35.68	15.50	20.18
4	BSR	HOSE	26.63	9.27	17.36
5	DGW	HOSE	26.63	11.63	15.00
6	BVH	HOSE	21.60	8.32	13.28
7	MBB	HOSE	14.40	1.68	12.71
8	SHB	HOSE	26.49	15.81	10.67
9	VIB	HOSE	16.48	5.98	10.50
10	FUEVFNVD	HOSE	9.83	0.16	9.67
11	LPB	HOSE	14.42	5.43	8.99
12	CTG	HOSE	27.54	18.70	8.84
13	DXG	HOSE	11.66	5.05	6.61
14	POW	HOSE	13.00	7.03	5.97
15	DHC	HOSE	6.06	0.85	5.21

Top bán ròng

STT	Mã	Sàn	Giá trị mua	Giá trị bán	Giá trị ròng
1	FPT	HOSE	63.85	170.65	- 106.80
2	GMD	HOSE	7.93	52.39	- 44.46
3	MSB	HOSE	0.41	42.49	- 42.08
4	VPB	HOSE	23.23	60.85	- 37.61
5	TCB	HOSE	54.22	89.00	- 34.78
6	FRT	HOSE	29.35	62.24	- 32.90
7	VCI	HOSE	13.20	37.84	- 24.64
8	PLX	HOSE	0.56	23.34	- 22.78
9	HPG	HOSE	7.30	28.72	- 21.42
10	VIX	HOSE	3.60	24.74	- 21.15
11	MSN	HOSE	24.65	44.43	- 19.78
12	BID	HOSE	2.85	21.86	- 19.01
13	SSI	HOSE	6.54	22.87	- 16.33
14	VNM	HOSE	3.86	19.88	- 16.02
15	VIC	HOSE	74.72	89.02	- 14.30

4.

Cập nhật vĩ mô

	Gần nhất	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	106.13	1.35%	5.79%	74.41%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	93.33	1.61%	4.36%	62.54%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	4,172.16	-0.53%	0.78%	-3.55%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,633	0.05%	-0.05%	2.04%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,110	-0.04%	-0.27%	-1.01%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,160	0.00%	0.42%	-2.46%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	4.80%	0.28%	2.75%	3.03%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	3.69%	0.00%	0.00%	0.62%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	3.85%	0.00%	0.00%	0.67%

Giá dầu thế giới điều chỉnh giảm nhẹ sau khi tăng mạnh trong ngày 12/10 do lo ngại gián đoạn nguồn cung.

Giá dầu Brent và WTI tăng lần lượt 1,8% và 2% trong phiên 12/10, lên 106,65 USD/thùng và 93,74 USD/thùng, mức cao nhất của Brent kể từ ngày 15/9. Đà tăng được thúc đẩy bởi các cuộc tấn công nhằm vào Arab Saudi, lẫn át triển vọng nguồn cung gia tăng từ Nga và thỏa thuận Nga – Ukraine ngừng tấn công các mục tiêu năng lượng. Sang sáng 13/10, giá dầu điều chỉnh giảm nhẹ, với Brent mất 0,72% xuống 105,88 USD/thùng và WTI giảm 0,62% xuống 93,17 USD/thùng.

5.

Bản tin doanh nghiệp



HHV: HHV đạt lợi nhuận sau thuế hợp nhất hơn 560 tỷ sau 9 tháng

Tại hội thảo Analyst Meeting 2026, CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả (HHV) đã cập nhật bức tranh tài chính 9 tháng đầu năm. Theo đó, trong 9 tháng đầu năm 2026, Công ty đạt doanh thu hợp nhất 2,978 tỷ đồng, tăng 15% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất đạt 564 tỷ đồng, tăng 18% và tương ứng 74% kế hoạch cả năm.

Mảng thu phí tiếp tục đóng vai trò then chốt khi chiếm 62% tổng doanh thu hợp nhất, tương đương 1,835 tỷ đồng. Tiếp theo là mảng thi công xây lắp với tỷ trọng 30%, mang về 893 tỷ đồng



KBC: Kinh Bắc lãi hơn 900 tỷ đồng trong quý III, gấp ba cùng kỳ

Tổng Công ty Phát triển Đô thị Kinh Bắc (KBC) vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý III/2026 với doanh thu thuần đạt hơn 3.187 tỷ đồng, tăng 137% so với cùng kỳ năm trước và là mức cao kỷ lục của doanh nghiệp. Lợi nhuận ròng hơn 911 tỷ đồng, gấp 3 lần cùng kỳ năm trước. Theo giải trình của Kinh Bắc, kết quả này chủ yếu đến từ việc gia tăng ghi nhận doanh thu kinh doanh KCN.

Tuy nhiên, đà tăng mạnh trong quý gần nhất chưa đủ bù đắp kết quả của các quý trước. Lũy kế 9 tháng, doanh thu thuần gần 5,112 tỷ đồng, tăng 4% so với cùng kỳ năm 2025. Công ty mới thực hiện 40% kế hoạch lợi nhuận năm.



MSB: MSB lấy ý kiến cổ đông về phương án chào bán 936 triệu cổ phiếu, dự kiến tăng vốn điều lệ lên 46.800 tỷ đồng

Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) đang lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về phương án tăng vốn điều lệ lần thứ hai trong năm 2026, dự kiến nâng vốn điều lệ từ 37.440 tỷ đồng lên 46.800 tỷ đồng.

Theo tờ trình, MSB dự kiến chào bán ra công chúng 936 triệu cổ phiếu phổ thông cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ thực hiện quyền 100:25 với giá bán 10.000 đồng/cổ phiếu, dự kiến huy động 9.360 tỷ đồng. Thời gian chào bán dự kiến trong năm 2026 hoặc sau khi MSB hoàn tất các thủ tục theo quy định,

6.

Lịch sự kiện

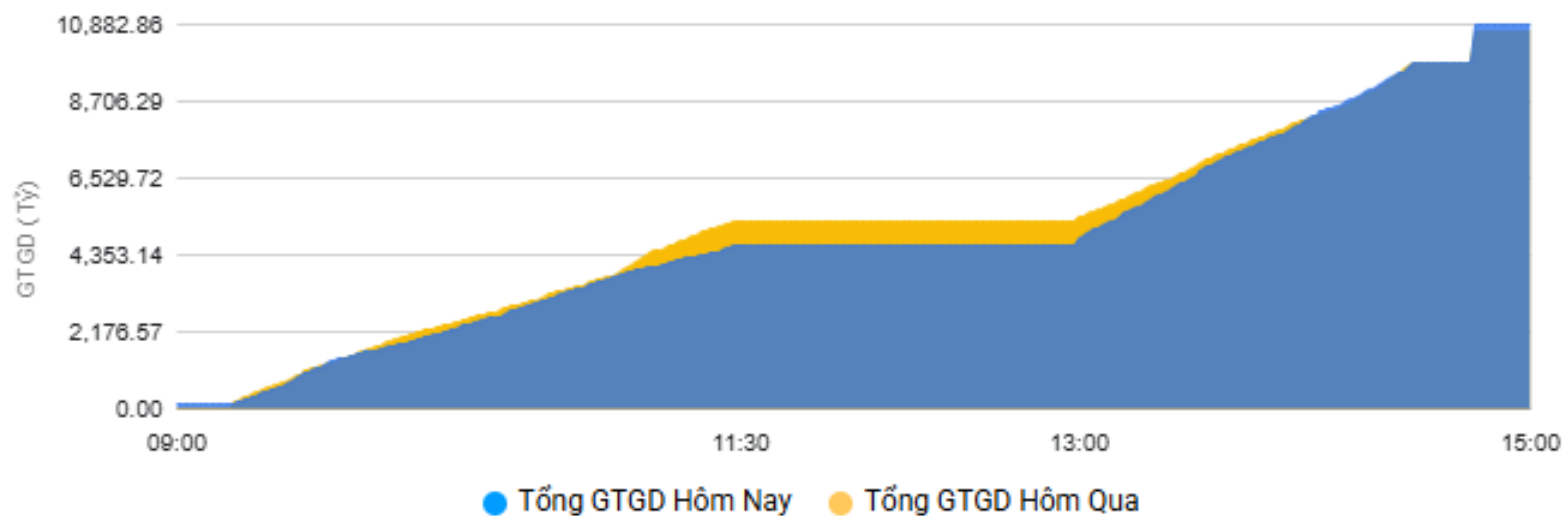
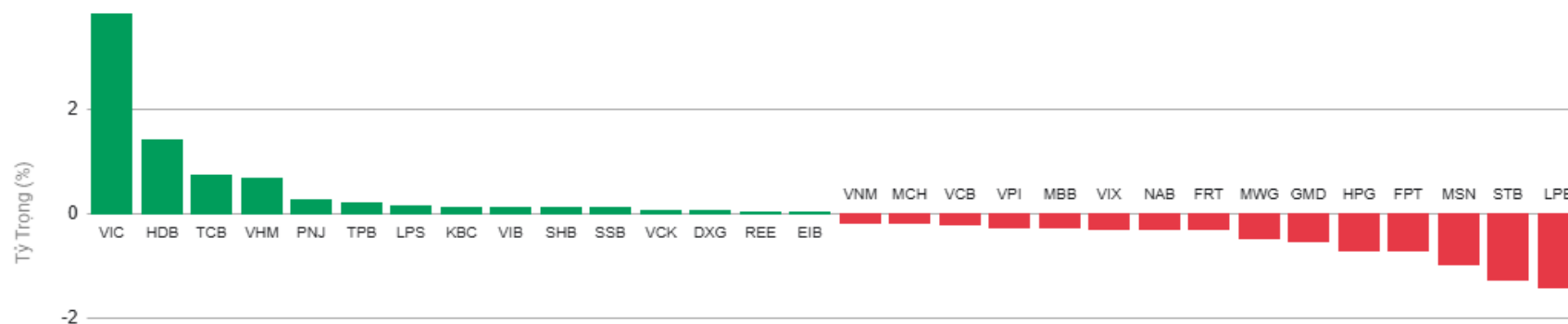
Mã	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
CFV	15/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
MQB	15/10/2026	27/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	4.00%	400
NNT	15/10/2026		Phát hành cổ phiếu	162.50%	
TV4	15/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
DWC	15/10/2026	22/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
SBA	16/10/2026		Phát hành cổ phiếu	5.00%	
BED	16/10/2026	30/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	40.00%	4,000
CNG	16/10/2026	10/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
VTH	16/10/2026		Phát hành cổ phiếu	1.11%	
SSC	19/10/2026	10/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
TLD	19/10/2026		Phát hành cổ phiếu	5.00%	
TCT	20/10/2026	20/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
SPB	20/10/2026	10/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
VTT	20/10/2026	30/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	0.3%	30
TMG	21/10/2026	30/10/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
SBH	21/10/2026	17/11/2026	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500

7.

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



● Tổng GTGD Hôm Nay ● Tổng GTGD Hôm Qua

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (13/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VPB	20/5/2024	23/07/2026	26,980	24,400	10.6%	Link	Link
TPB	1/7/2024	07/08/2026	17,390	11,700	48.6%	Link	Link
TCB	12/8/2024	24/07/2026	37,300	32,950	13.2%	Link	Link
MBB	29/8/2024	21/08/2026	25,000	19,050	31.2%	Link	Link
ACB	23/9/2024	29/07/2026	27,000	20,450	32.0%	Link	Link
HDB	15/10/2024	1/4/2026	24,700	23,100	6.9%	Link	Link
CTG	28/11/2024	8/5/2026	41,300	29,400	40.5%	Link	Link
VCB	24/2/2025	07/08/2026	72,000	56,300	27.9%	Link	Link
BID	20/3/2025	17/3/2026	47,720	33,350	43.1%	Link	Link
STB	14/5/2025	31/03/2026	58,700	65,600	-10.5%	Link	Link
HPG	13/01/2025	13/8/2026	28,100	20,450	37.4%	Link	Link
HSG	14/02/2025	18/8/2026	11,700	10,050	16.4%	Link	Link
NKG	7/3/2025	17/8/2026	12,200	9,830	24.1%	Link	Link
VSC	18/06/2025	03/09/2026	22,800	12,900	76.7%	Link	Link
HAH	31/3/2025	21/08/2026	61,600	47,650	29.3%	Link	Link
PVT	17/7/2025	3/8/2026	24,000	25,000	-4.0%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (13/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
NLG	30/9/2024	02/06/2026	40,400	21,650	86.6%	Link	Link
KDH	23/10/2024	20/11/2025	31,450	13,500	133.0%	Link	Link
DXG	15/11/2024	03/9/2026	17,200	10,000	72.0%	Link	Link
DXS	15/1/2025	03/9/2026	8,000	4,880	63.9%	Link	Link
KBC	22/1/2025	9/9/2026	35,500	25,750	37.9%	Link	Link
BCM	4/8/2024	17/09/2026	70,200	38,150	84.0%	Link	Link
VRE	21/3/2025	30/07/2026	29,600	22,750	30.1%	Link	Link
VHM	29/4/2025	04/08/2026	75,000	64,400	16.5%	Link	Link
HDC	5/6/2025	30/01/2026	21,043	10,300	104.3%	Link	Link
PDR	30/6/2025	19/03/2026	18,600	11,100	67.6%	Link	Link
FRT	5/2/2026	05/02/2026	170,000	143,800	18.2%	Link	Link
MWG	13/2/2026	21/08/2026	99,999	74,800	33.7%	Link	Link
PVD	3/03/2026	3/3/2026	24,270	17,800	36.3%	Link	Link
DGW	23/04/2026	21/08/2026	49,999	45,950	8.8%	Link	Link

8.

Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá lần đầu	Ngày định giá lại gần nhất	Giá mục tiêu (sau điều chỉnh)	Giá hiện tại (13/10/2026)	%	Báo cáo lần đầu	Báo cáo cập nhật gần nhất
VNM	28/05/2026	28/05/2026	75,000	58,000	29.3%		Link
ANV	05/06/2026	04/09/2026	25,000	17,700	41.2%		Link
VHC	05/06/2026	05/06/2026	65,000	51,000	27.5%		Link
PHR	05/06/2026	05/06/2026	46,670	32,800	42.3%		Link
FMC	12/06/2026	12/06/2026	45,000	35,000	28.6%		Link
REE	12/06/2026	12/06/2026	62,000	45,400	36.6%		Link
DPG	12/06/2026	12/06/2026	45,000	27,150	65.7%		Link
SIP	18/06/2026	18/06/2026	74,000	48,700	52.0%		Link
IDC	19/06/2026	19/06/2026	54,550	34,300	59.0%		Link
PHP	26/06/2026	26/06/2026	59,000	48,400	21.9%		Link
SAB	25/09/2026	25/09/2026	55,555	43,050	29.0%		Link

Trụ sở chính

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Giảng Võ, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Sài Gòn, TP HCM

Hotline: 0283.838.5917

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.

